BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số 1799 /QĐ-BTC	*Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế Quản lý, vận hành, khai thác Cổng Công khai ngân sách nhà nước

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 18/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Tin học và Thống kê tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Quản lý, vận hành, khai thác Cổng Công khai ngân sách nhà nước.

Điều 2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Cục trưởng Cục Tin học và Thống kê tài chính và Thủ trưởng các đơn vị quản lý, vận hành, khai thác Cổng Công khai ngân sách nhà nước chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Lãnh đạo Bộ (để b/c);
- Như Điều 3;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cổng TTĐT BTC;
- Lưu: VT, THTK. (76 bản)

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Đức Chi

BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Quản lý, vận hành, khai thác Cổng Công khai ngân sách nhà nước
(Kèm theo Quyết định số 1799/QĐ-BTC ngày 16/9/2021 của Bộ Tài chính)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc Quản lý, vận hành, khai thác Cổng Công khai ngân sách nhà nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính.

2. Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Sở Tài chính).

3. Các cơ quan tổ chức, cá nhân có nhu cầu truy cập, khai thác, sử dụng số liệu từ Cổng Công khai ngân sách nhà nước.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Cổng Công khai ngân sách nhà nước (Cổng CKNS): Là chuyên trang thông tin điện tử thuộc Cổng Thông tin điện tử của Bộ Tài chính, người sử dụng Cổng CKNS truy cập trực tiếp tại địa chỉ https://ckns.mof.gov.vn hoặc truy cập vào Cổng Thông tin điện tử của Bộ Tài chính theo địa chỉ www.mof.gov.vn và vào chuyên mục "Cổng Công khai ngân sách nhà nước". Cổng CKNS bao gồm tập hợp các dữ liệu về ngân sách nhà nước được công khai theo quy định và các dữ liệu kinh tế xã hội khác được sắp xếp, tổ chức để quản lý, vận hành và khai thác thông qua phương tiện điện tử. Cổng CKNS được xây dựng và triển khai tập trung, thống nhất trong phạm vi toàn quốc, thực hiện chức năng công khai và tiếp nhận báo cáo công khai; chức năng giám sát, kiểm tra và chức năng lưu trữ, phân tích số liệu.

2. Chức năng tiếp nhận báo cáo công khai: Hệ thống cho phép tự động đồng bộ dữ liệu từ các Chuyên mục công khai ngân sách trên Cổng Thông tin điện tử của các đơn vị dự toán, đơn vị được ngân sách nhà nước hỗ trợ ở trung ương

(sau đây gọi là các Bộ, cơ quan Trung ương) và các Sở Tài chính, hoặc cho phép các đơn vị truy cập và nộp báo cáo trên hệ thống.

3. Chức năng công khai: Công khai toàn bộ các tài liệu, số liệu công khai NSNN thuộc trách nhiệm của Bộ Tài chính, số liệu tổng hợp dự toán, quyết toán ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương.

4. Chức năng giám sát, kiểm tra: Thông qua việc tiếp nhận các dữ liệu công khai, Bộ Tài chính có thể theo dõi, giám sát việc thực hiện công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan trung ương và các Sở Tài chính.

5. Chức năng lưu trữ và phân tích số liệu: Số liệu công khai NSNN được lưu trữ vào Cơ sở dữ liệu công khai ngân sách nhà nước, cho phép người dùng có thể khai thác, tra cứu báo cáo tĩnh, báo cáo tùy biến, báo cáo đồ họa,... theo các chiều thông tin khác nhau phục vụ công tác quản lý, điều hành, nghiên cứu, phân tích, đánh giá, dự báo tình hình tài chính – ngân sách nhà nước.

6. Hệ thống Active Directory (AD): Là hệ thống Quản trị người dùng tập trung của Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan có nhu cầu truy cập dữ liệu chung trong ngành Tài chính, dùng để cấp và quản lý tài khoản định danh theo từng người dùng của Bộ Tài chính.

7. Hệ thống nguồn dữ liệu: Là các nguồn dữ liệu công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan trung ương và các Sở Tài chính kết nối thông qua chuẩn XML.

8. Báo cáo tĩnh: Là các báo cáo được thiết kế theo các mẫu được ban hành theo các văn bản quy phạm pháp luật hoặc theo các mẫu đã được định nghĩa sẵn.

9. Báo cáo đồ họa: Là các hình thức thể hiện dữ liệu trực quan dưới dạng báo cáo biểu đồ, bản đồ,...

10. Báo cáo tùy biến (phân tích): Là các báo cáo động, cho phép khai thác theo nhiều chiều của dữ liệu hoặc khoan sâu dữ liệu (Drilldown), thông qua công cụ khai thác dữ liệu thông minh (BI) nhằm phục vụ đa dạng nhu cầu phân tích, đánh giá nhanh, chuyên sâu về dữ liệu.

11. Tài khoản quản trị: Là tài khoản đăng nhập Cổng CKNS để thực hiện quản trị hệ thống, quản trị phần mềm, quản trị nghiệp vụ, quản lý thông tin phân quyền tài khoản người sử dụng.

12. Tài khoản người nộp báo cáo công khai: Là tài khoản đăng nhập Cổng CKNS để cập nhật tài liệu, số liệu và báo cáo trên Cổng CKNS.

Điều 4. Điều kiện truy cập, sử dụng Cổng CKNS

1. Điều kiện chung: Để truy cập vào Cổng CKNS, thiết bị truy cập (máy tính hoặc thiết bị di động) phải được kết nối mạng Internet.

2. Điều kiện truy cập, sử dụng trên máy tính: Máy tính của người sử dụng phải được cài đặt một trong các trình duyệt web sau: Mozilla Firefox 80.0 trở lên, Chrome/Chromium 91.0 trở lên, IE 11.0 trở lên, trình duyệt Microsoft Edge 91 trở lên. Máy tính người dùng phải cài đặt phần mềm phòng diệt mã độc.

Ngoài ra, người sử dụng có thể truy cập vào Cổng CKNS mà không cần kết nối mạng Internet nếu đảm bảo điều kiện kết nối mạng trong các trường hợp sau:

a) Tại cơ quan Bộ Tài chính: Máy tính kết nối mạng nội bộ của cơ quan Bộ Tài chính (LAN);

b) Tại các Tổng cục thuộc Bộ Tài chính, các Sở Tài chính: Máy tính phải được kết nối với hạ tầng truyền thông của ngành Tài chính (WAN);

3. Yêu cầu đối với thông tin đăng tải trên Cổng CKNS (áp dụng cho người quản trị, người nộp báo cáo công khai): Thông tin nhận vào Cổng CKNS sử dụng phông chữ Unicode TCVN 6909:2001 và gõ dấu tiếng Việt. Các văn bản dùng hệ phông chữ khác với Unicode, phải được chuyển đổi sang định dạng phông chữ Unicode TCVN 6909:2001 trước khi tải vào Cổng CKNS.

4. Người quản trị, người nộp báo cáo công khai được Bộ Tài chính cấp tài khoản truy cập và được phân quyền phù hợp với mục đích sử dụng Hệ thống.

Điều 5. Tài khoản quản trị, nộp báo cáo công khai trên Cổng CKNS

1. Tài khoản quản trị

Tài khoản quản trị bao gồm:

a) Quản trị hệ thống: Dùng để quản trị vận hành máy chủ và cơ sở dữ liệu của phần mềm.

b) Quản trị phần mềm: Dùng để cấu hình, quản trị, vận hành phần mềm, theo dõi các tiến trình xử lý dữ liệu của hệ thống, theo dõi kết quả đối soát, kiểm tra dữ liệu giữa Cổng CKNS và các hệ thống nguồn.

c) Quản trị nghiệp vụ: Dùng để tạo mới, cập nhật các chỉ tiêu, công thức của các báo cáo trong hệ thống.

d) Quản trị người sử dụng: Quản lý phân quyền tài khoản người nộp báo cáo công khai, kiểm tra các chức năng sử dụng phần mềm với vai trò người dùng.

2. Tài khoản người nộp báo cáo công khai

Cục Tin học và Thống kê tài chính, Bộ Tài chính chịu trách nhiệm cấp tài khoản người nộp báo cáo công khai và hủy bỏ, thay đổi tài khoản theo đề nghị của đơn vị.

a) Quy trình cấp tài khoản người nộp báo cáo công khai (quyền truy cập phần mềm):

Đơn vị có nhu cầu cấp tài khoản người nộp báo cáo công khai gửi thông báo tới Cục Tin học và Thống kê tài chính bằng văn bản theo mẫu tại Phụ lục I kèm theo quy chế này hoặc kê khai mẫu tại Phụ lục I trình lãnh đạo đơn vị ký tên đóng dấu và scan gửi về hòm mail hotrokythuat@mof.gov.vn.

- Cục Tin học và Thống kê tài chính thực hiện tạo tài khoản trên hệ thống AD (trong trường hợp người sử dụng chưa có tài khoản trên hệ thống AD) và phân quyền sử dụng cho tài khoản theo đúng chức năng, nhiệm vụ, phạm vi dữ liệu và gửi lại thông tin tài khoản và mật khẩu tới người dùng qua hình thức văn bản.

- Thời gian cấp quyền truy cập phần mềm không quá 03 ngày làm việc kể từ thời điểm Cục Tin học và Thống kê tài chính nhận được văn bản đơn vị cung cấp đúng, đủ thông tin nêu tại Phụ lục I.

- Người sử dụng đăng nhập bằng tài khoản được cấp, đổi mật khẩu trong lần đăng nhập đầu tiên và những lần tiếp theo thực hiện theo thông báo của Hệ thống.

- Kết cấu mật khẩu được quy định như sau:

+ Có tối thiểu 8 ký tự.

+ Gồm tối thiểu 3 trong 4 loại ký tự sau: chữ cái viết hoa (A - Z); chữ cái viết thường (a - z); chữ số (0 - 9); các ký tự khác trên bàn phím máy tính (' ~ ! @ # $ % ^ & * ( ) _ - + = { } [ ] \ | : ; " ' < > , . ? /) và dấu cách.

+ Không chứa tên tài khoản.

b) Quy trình hủy bỏ, thay đổi tài khoản người nộp báo cáo công khai

- Trường hợp người dùng thay đổi vị trí công tác, chuyển công tác, thôi việc hoặc nghỉ hưu, đơn vị phải thông báo cho Cục Tin học và Thống kê tài chính để thực hiện hủy bỏ, thay đổi tài khoản người dùng theo Phụ lục I đính kèm. Thời gian gửi thông báo cho Cục Tin học và Thống kê tài chính tương ứng với thời gian lưu hành quyết định về việc chuyển công tác, thôi việc hoặc nghỉ hưu của người dùng.

- Thời gian Cục Tin học và Thống kê tài chính hủy bỏ hoặc thay đổi thông tin người dùng được quy định tại Quyết định số 201/QĐ-BTC ngày 12/2/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành quy chế an toàn thông tin mạng Bộ Tài chính.

- Trong trường hợp cần duy trì tài khoản của người dùng sau thời điểm người dùng chính thức thay đổi vị trí công tác, chuyển công tác, thôi việc, nghỉ hưu, đơn vị quản lý người dùng phải có văn bản gửi Cục Tin học và Thống kê tài chính, trong đó nêu rõ lý do, các quyền sử dụng cần duy trì và thời gian duy trì.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 6. Quản lý hệ thống, hạ tầng kỹ thuật

Cục Tin học và Thống kê tài chính, Bộ Tài chính chịu trách nhiệm:

1. Đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định thông suốt, phục vụ nhu cầu truy cập, sử dụng, cập nhật, khai thác thông tin trên Ứng dụng liên tục, kịp thời;

2. Đảm bảo các chức năng của hệ thống phần mềm vận hành theo yêu cầu;

3. Đảm bảo đồng bộ thông tin giữa Cổng CKNS với các hệ thống nguồn dữ liệu;

4. Theo dõi các tiến trình xử lý dữ liệu trong hệ thống và xử lý các vấn đề, hoặc lỗi phát sinh;

5. Thực hiện sao lưu dữ liệu thay đổi hàng ngày tuân thủ quy định về sao lưu, phục hồi dữ liệu của phần mềm nội bộ, hệ thống thông tin thuộc cơ quan Bộ Tài chính:

- Từ 17h00 ngày hôm trước đến 07h00 ngày hôm sau các ngày làm việc: Thực hiện sao lưu theo phương thức sao lưu dữ liệu gia tăng.

- Từ 17h00 thứ 6 đến 07h00 thứ 2 của tuần kế tiếp: Thực hiện sao lưu theo phương thức sao lưu đầy đủ.

- Thời gian lưu trữ các bản sao dữ liệu: 30 ngày gần nhất trở về trước, tính từ ngày bản sao cuối cùng được thực hiện.

6. Cấp mới, hủy bỏ, tạo lại mật khẩu, phân quyền tài khoản nộp báo cáo công khai trên Cổng CKNS.

7. Chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng các tài khoản quản trị hệ thống, quản trị phần mềm và quản trị người sử dụng.

Điều 7. Quản lý về nghiệp vụ công khai ngân sách

1. Vụ Ngân sách nhà nước, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thường xuyên rà soát, cập nhật các công thức tính toán các chỉ tiêu, biểu mẫu báo cáo về công khai ngân sách nhà nước, công khai ngân sách của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phù hợp với các cơ chế chính sách hiện hành, đáp ứng yêu cầu quản lý trong từng thời kỳ. Đồng thời chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng tài khoản quản trị nghiệp vụ liên quan tới công khai ngân sách nhà nước, công khai ngân sách của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành về an toàn thông tin của Bộ Tài chính.

2. Vụ Tài chính hành chính sự nghiệp, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thường xuyên rà soát, cập nhật các công thức tính toán các chỉ tiêu, biểu mẫu báo cáo về công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương phù hợp với các cơ chế chính sách hiện hành, đáp ứng yêu cầu quản lý trong từng thời kỳ. Đồng thời chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng tài khoản quản trị nghiệp vụ liên quan tới công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương, đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành về an toàn thông tin của Bộ Tài chính.

Điều 8. Về việc thực hiện công khai tài liệu, dữ liệu trên Cổng CKNS

1. Đối với các đơn vị thuộc Bộ Tài chính:

- Vụ Ngân sách nhà nước chịu trách nhiệm công khai: (i) Báo cáo NSNN (nội dung, thời gian, hình thức) theo quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn; (ii) Số liệu NSNN cung cấp cho các tổ chức tài chính – tiền tệ quốc tế và các nước đối tác theo Quyết định số 749/QĐ-BTC ngày 07/3/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; (iii) Báo cáo NSNN dành cho công dân; (iv) Các bài viết/tin tức liên quan đến hoạt động thu, chi NSNN.

- Cục Kế hoạch – Tài chính chịu trách nhiệm công khai tài liệu, số liệu và thời gian thực hiện công khai đối với đơn vị dự toán ngân sách theo quy định tại Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 18/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

2. Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm công khai tài liệu, số liệu và thời gian thực hiện công khai ngân sách địa phương và ngân sách cấp tỉnh theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách, gồm: (i) Tài liệu, số liệu công khai dự toán, quyết toán ngân sách địa phương và ngân sách cấp tỉnh đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định, phê chuẩn; (ii) Báo cáo tổng hợp tình hình công khai dự toán, quyết toán ngân sách của các huyện và các cơ quan, đơn vị thuộc cấp tỉnh.

3. Cách thức nộp báo cáo công khai:

- Trường hợp nộp báo cáo trực tiếp trên Cổng CKNS: Người nộp báo cáo công khai thực hiện đăng nhập vào Cổng CKNS theo tài khoản đã được cấp và thực hiện nộp tài liệu, số liệu lên Cổng CKNS, yêu cầu đối với tài liệu là dạng báo cáo điện tử theo quy định tại khoản 4 Điều này.

- Trường hợp đồng bộ dữ liệu từ các Chuyên mục công khai ngân sách trên Cổng Thông tin điện tử vào Cổng CKNS: Người nộp báo cáo công khai thực hiện cập nhật 01 lần duy nhất đường dẫn file xml của chuyên mục công khai

ngân sách trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của đơn vị lên Cổng CKNS sau đó Cổng CKNS sẽ tự động lấy cho các kỳ công khai tiếp sau, trong trường hợp Cổng/Trang Thông tin điện tử của đơn vị có sự thay đổi thì cần phải cập nhật lại đường dẫn file xml lên Cổng CKNS (áp dụng trong trường hợp chuyên mục Công khai ngân sách trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của đơn vị đã tuân theo chuẩn kỹ thuật quy định tại Phụ lục II). Cổng CKNS sẽ tự động cập nhật khi người nộp báo cáo công khai thực hiện công khai ngân sách trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của đơn vị.

4. Định dạng tài liệu, số liệu cập nhật trên Cổng Công khai ngân sách nhà nước: Là dạng báo cáo điện tử có chữ ký số theo quy định của pháp luật (chữ ký số của người có thẩm quyền hoặc chữ ký số của cơ quan, tổ chức), định dạng file excel đối với bảng số liệu, định dạng file word đối với dạng báo cáo văn bản và định dạng file pdf đối với Quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc công khai ngân sách của đơn vị.

Điều 9. Tiêu chuẩn kỹ thuật, chuẩn thông tin áp dụng cho việc xây dựng Cổng CKNS

Cổng CKNS áp dụng các quy chuẩn, quy định, hướng dẫn:

- Các yêu cầu kỹ thuật khi thực hiện kết nối, trao đổi dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu theo hướng dẫn tại Thông tư số 13/2017/TT-BTTTT ngày 23/6/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định các yêu cầu kỹ thuật về kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Các tiêu chuẩn kỹ thuật ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước theo hướng dẫn tại Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

- Tiêu chuẩn về ứng dụng công nghệ thông tin theo Quyết định số 721/QĐ-BTC ngày 12/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Ban hành Quy định tiêu chuẩn về ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Tài chính.

Điều 10. Khai thác và sử dụng tài khoản, tài liệu, số liệu từ Cổng CKNS

1. Đối với cán bộ, công chức được cấp tài khoản trên Cổng CKNS:

- Không sử dụng tài khoản đăng nhập Cổng CKNS được cấp để thực hiện các tác nghiệp không thuộc phạm vi, nhiệm vụ được giao trên hệ thống; Làm ảnh hưởng đến hiệu suất, tiến trình, an toàn, bảo mật của hệ thống và làm ảnh hưởng đến tính chính xác của số liệu.

- Không cấp quyền quản trị hệ thống và phát triển chương trình phần mềm cho các đối tượng không đúng theo quy định.

- Không cung cấp cho người khác sử dụng tài khoản đăng nhập và mật khẩu để thực hiện các tác nghiệp trên hệ thống Cổng CKNS.

2. Đối với các tổ chức, cá nhân truy cập, sử dụng, khai thác dữ liệu trên Cổng CKNS: Sử dụng đúng số liệu đã công khai, không sử dụng hoặc cung cấp thông tin sai lệch cho người khác sử dụng. Khi trích dẫn thông tin, số liệu phải ghi rõ nguồn thông tin từ Cổng CKNS.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của Cục Tin học và Thống kê tài chính, Bộ Tài chính

1. Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Quy chế này.

2. Thực hiện quản trị, vận hành, bảo trì, hỗ trợ người sử dụng truy cập, sử dụng Cổng CKNS.

3. Đảm bảo kết nối thông suốt giữa Cổng CKNS với chuyên mục "Công khai ngân sách nhà nước" của Cổng Thông tin điện tử của Bộ Tài chính.

4. Nghiên cứu, đề xuất phát triển hạ tầng kỹ thuật, xây dựng, nâng cấp phần mềm Cổng CKNS nhằm đáp ứng sự thay đổi về công nghệ, thay đổi yêu cầu nghiệp vụ và những nhu cầu mới phát sinh.

5. Tổ chức phổ biến, cập nhật, hướng dẫn, đào tạo các quy trình nghiệp vụ và các tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan đến quản lý, vận hành, sử dụng và khai thác Cổng CKNS.

6. Thông qua phần mềm, phương tiện thông tin điện tử, thông báo kịp thời cho các cơ quan, đơn vị sử dụng phần mềm Cổng CKNS trước khi tiến hành bảo trì, bảo dưỡng và nâng cấp hệ thống, cập nhật phiên bản mới.

Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và cá nhân tại các đơn vị sử dụng Cổng CKNS

1. Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Quy chế.

2. Cập nhật tài liệu, dữ liệu trên Cổng CKNS chính xác, đầy đủ, kịp thời theo đúng thời gian quy định.

3. Vụ Ngân sách nhà nước phối hợp với Cục Tin học và Thống kê tài chính và các đơn vị liên quan thực hiện rà soát, đôn đốc, nhắc nhở các địa phương cập nhật tài liệu, số liệu trên Cổng CKNS theo đúng quy định.

4. Vụ Tài chính hành chính sự nghiệp phối hợp với Cục Tin học và Thống kê tài chính và các đơn vị liên quan rà soát, đôn đốc, nhắc nhở các Bộ, cơ quan trung ương cập nhật tài liệu, số liệu trên Cổng CKNS theo đúng quy định.

5. Trong quá trình khai thác, sử dụng Cổng CKNS khi gặp sự cố, vướng mắc cần hỗ trợ, các đơn vị, cá nhân liên hệ với Bộ Tài chính qua số điện thoại công khai trên Cổng CKNS hoặc gửi thông tin trực tiếp trên Cổng CKNS./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Đức Chi

Phụ lục I

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG CỔNG CÔNG KHAI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 1799/QĐ-BTC ngày 16/9/2021 của Bộ Tài chính)

ĐƠN VỊ:.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm

PHIẾU ĐĂNG KÝ YÊU CẦU VỀ TÀI KHOẢN NGƯỜI SỬ DỤNG CỔNG CÔNG KHAI NSNN

Kính gửi: Cục Tin học và Thống kê tài chính

Căn cứ Quyết định số /QĐ-BTC ngày / /20... của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế Quản lý, vận hành, khai thác Cổng Công khai ngân sách nhà nước, ...(*tên đơn vị) đăng ký yêu cầu về* tài khoản người sử dụng Cổng Công khai ngân sách nhà nước, cụ thể như sau:

I.Loại yêu cầu:

□ Tạo mới tài khoản □ Hủy bỏ tài khoản	□ Thay đổi thông tin tài khoản o Mở khóa tài khoản o Thiết lập lại mật khẩu tài khoản o Khóa tài khoản

II. Thông tin về người dùng:

- Họ và tên: ..... (ví dụ: Nguyễn Văn A)
- Chức vụ: .....
- Tên Tài khoản: .... (Đối với trường hợp hủy bỏ, thay đổi thông tin tài khoản).
- Số điện thoại cơ quan: .....
- Số điện thoại di động: .....
- Địa chỉ email công vụ: .....
- Đơn vị đang công tác: (Ghi cụ thể đến tên phòng ban, số phòng) .....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

*- Trường hợp tạo mới tài khoản người sử dụng Cổng CKNS thì nhập tích chọn vào ô "**Tạo mới tài khoản**" và điền đầy đủ thông tin vào "Phiếu đăng ký yêu cầu về người sử dụng Cổng CKNS", ngoại trừ thông tin "**Tên tài khoản**";*

*- Trường hợp cần hủy bỏ tài khoản của người sử dụng Cổng CKNS thì nhập thông tin "**Tên tài khoản**" đồng thời tích chọn ô "**Hủy bỏ tài khoản**".*

*- Trường hợp thay đổi thông tin tài khoản Cổng CKNS thì nhập thông tin "**Tên tài khoản**" và chọn ô "**Thay đổi thông tin tài khoản**", đồng thời tích chọn cụ thể 1 trong 3 nội dung thay đổi thông tin tài khoản bên dưới (Mở khóa tài khoản; Thiết lập lại mật khẩu tài khoản; Khóa tài khoản).*

Phụ lục II

YÊU CẦU TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT CHUYÊN MỤC CÔNG KHAI NGÂN SÁCH TRÊN CỔNG/TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

(Kèm theo Quyết định số 1799/QĐ-BTC ngày 16/9/2021 của Bộ Tài chính)

1. Quy định trình bày số liệu báo cáo

1.1. Cách đặt tên tập tin chứa số liệu báo cáo

Dưới đây là quy định cách đặt tên các tập tin chứa số liệu báo cáo (file **Excel**) đính kèm theo báo cáo chính thức cần nộp cho Bộ Tài chính.

Tên tập tin báo cáo gồm 6 thành phần:

- Dự toán /Quyết toán/Tình hình thực hiện: DT/QT/TH.
- Năm: Năm báo cáo.
- Kỳ báo cáo: Quý (Q1), 6 tháng (6T), 9 tháng (9T), Năm (N).
- Mã biểu mẫu: Theo số thứ tự biểu mẫu quy định tại Phụ lục II Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016.
- Văn bản áp dụng: Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016.
- Mã địa bàn: Được ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 8/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ ban hành bảng Danh mục và mã số các đơn vị hành chính Việt Nam và các văn bản sửa đổi bổ sung danh mục địa bàn hành chính.

Ví dụ:

- DT-2018-N-B33-TT343-01: "Cân đối ngân sách địa phương năm 2018 trình HĐND TP. Hà Nội phê duyệt".
- TH-2018-6T-B60-TT343-02: "Ước thực hiện thu ngân sách nhà nước quý I năm 2018 đã được báo cáo UBND tỉnh Hà Giang"
- QT-2018-N-B63-TT343-60: "Quyết toán thu ngân sách nhà nước năm 2018 đã được HĐND tỉnh Bình Thuận phê duyệt.

1.2. Quy định trình bày bên trong nội dung file Excel

- Tập tin Excel chứa dữ liệu báo cáo chỉ gồm duy nhất một sheet và được đặt tên là "Bao cao".
- Bảng dữ liệu tính từ dòng tiêu đề bắt đầu từ hàng/dòng thứ 8, cột thứ nhất (cột A).

2. Cấu trúc chuyên mục Công khai ngân sách trên Cổng/Trang thông tin điện tử của đơn vị

2.1. Cấu trúc thông tin

Trên Cổng/Trang thông tin điện tử của Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cần hiển thị tối thiểu các chuyên mục thông tin với cấu trúc như sau:

- Công khai số liệu dự toán ngân sách *(Gồm cả dữ liệu trình Hội đồng nhân dân quyết định và dữ liệu đã được Hội đồng nhân dân quyết định).*

- Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách.

- Công khai số liệu quyết toán ngân sách *(đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phê chuẩn).*

- Công khai tổng hợp tình hình công khai ngân sách của các đơn vị trực thuộc.

2.2. Danh sách báo cáo

Danh sách báo cáo tương ứng với mỗi chuyên mục trên cần cung cấp đầy đủ các thông tin:

STT	Tên báo cáo	Năm báo cáo	Biểu mẫu	Số Quyết định/ văn bản công bố	Ngày công bố	Đường dẫn toàn văn
1	Cân đối ngân sách địa phương năm 2018	2018	Biểu mẫu số 33	001/QĐ-UBND	15/03/2018	Quyết định 001/QĐ-UBND. File excel số liệu.

- Có chức năng tìm kiếm theo từ khóa; Lọc các báo cáo theo năm báo cáo.

3. Cung cấp dữ liệu danh sách các báo cáo theo chuẩn XML

Tại chuyên mục "Công khai ngân sách" trên Cổng/Trang thông tin điện tử của Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cung cấp dữ liệu danh sách các báo cáo trong mục 3.2 ở trên dưới định dạng XML nhằm phục vụ việc thu thập thông tin, giám sát việc công khai của Bộ Tài chính.

3.1. Chuẩn định dạng XML

Tập tin XML trích xuất báo cáo bao gồm 4 danh sách là:

- Công khai số liệu dự toán ngân sách *(cả các báo cáo trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và báo cáo đã được Hội đồng nhân dân quyết định).*

- Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách.

- Công khai số liệu quyết toán ngân sách.

- Công khai tổng hợp tình hình công khai ngân sách của các đơn vị trực thuộc.

- Chuẩn XML cần cung cấp có định dạng như sau:

Định dạng chuẩn XML của danh sách báo cáo công khai:

```
<?xml version="1.0" encoding="UTF-8"?>
<reports>
<report-dutoan>
 <item>
 <title> … </title>
 <link>…</link>
 <description> <![CDATA[ … ]]></description>
 <reportyear> … </reportyear>
 <reporttemplate> …. </reporttemplate>
 <qdDate> …. </qdDate>
 <qdnumber> …. </qdnumber>
 <pubDate> …. </pubDate>
 <files>…. </files>
 <guid>…. </guid>
 </item>
<item> … </item>
</report-dutoan>

<report-thuchien>
 <item>
 <title> … </title>
 <link>…</link>
 <description> <![CDATA[ … ]]></description>
 <reportyear> … </reportyear>
```

<reporttemplate> …. </reporttemplate>
<qdDate> …. </qdDate>
<qdnumber> …. </qdnumber>
<pubDate> …. </pubDate>
<files> …. </files>
<guid> …. </guid>
</item>
<item> … </item>
</report-thuchien>
<report-quyettoan>
<item>
<title> … </title>
<link>…</link>
<description> <![CDATA[…]]></description>
<reportyear> … </reportyear>
<reporttemplate> …. </reporttemplate>
<qdDate> …. </qdDate>
<qdnumber> …. </qdnumber>
<pubDate> …. </pubDate>
<files> …. </files>
<guid> …. </guid>
</item>
<item> … </item>
</report-quyettoan>

<report-tonghop>
<item>
<title> … </title>
<link>…</link>
<description> <![CDATA[…]]></description>
<reportyear> … </reportyear>
<reporttemplate> …. </reporttemplate>

<qdDate> …. </qdDate>
<qdnumber> …. </qdnumber>
<pubDate> …. </pubDate>
<files> …. </files>
<guid> …. </guid>
</item>
<item> … </item>
</report-tonghop>
</reports>

Giải thích định dạng XML:

Mỗi danh sách được định nghĩa là một thẻ report:

Thẻ	Ý nghĩa
<report-dutoan> … </report-dutoan>	Danh sách báo cáo dự toán ngân sách
<report-thuchien> … </report-thuchien>	Danh sách báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách
<report-quyettoan> … </report-quyettoan>	Danh sách báo cáo công khai quyết toán ngân sách
<report-tonghop> … </report-tonghop>	Danh sách báo cáo tổng hợp tình hình công khai ngân sách

Mỗi loại report gồm các thông tin:

Thẻ	Ý nghĩa
<title> … </title>	Tiêu đề của danh sách
<link> … </link>	Đường dẫn (link) đến danh sách công bố theo chuẩn trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị
<description> … </description>	Mô tả chi tiết danh sách công bố

<pubDate> … </pubDate>	Ngày cập nhật mới nhất của danh sách. Mẫu hiển thị: "**Mon, 28 May 2018 11:45:23 +0700**"
<generator> … </generator>	Tên đơn vị

Trong mỗi report/danh sách gồm các item. Mỗi item là 1 dòng báo cáo trong danh sách. Mỗi item gồm các thông tin:

Thẻ	Ý nghĩa
<title> … </title>	Tên báo cáo
<link>…</link>	Đường dẫn đến màn hình hiển thị chi tiết báo cáo
<description> … </description>	Mô tả chi tiết báo cáo
<reportyear> … </reportyear>	Năm báo cáo
<reporttemplate> …. </reporttemplate>	Tên biểu mẫu báo cáo. Lưu ý: phải hiển thị đúng tên mẫu theo quy định trong Thông tư.
<qdDate> …. </qdDate>	Ngày/tháng/năm của quyết định công bố
<qdnumber> …. </qdnumber>	Số quyết định
<pubDate> …. </pubDate>	Ngày công khai trên Cổng
<files>…. </files>	Danh sách các đường dẫn đến tập tin báo cáo. Mỗi đường dẫn được ngăn cách bằng dấu chấm phẩy (;) **Tên file phải được đặt theo hướng dẫn của Bộ Tài chính đã ban hành.** Ví dụ: https://www.mic.gov.vn/ckns/files/QD_congkhai_ngansach_2018.docx; https://www.mic.gov.vn/ckns/files/BC_dutoan_ngansach_2018.xlsx

<guid> …. </guid>	Mã ID của báo cáo hoặc đường dẫn của màn hình chi tiết

3.2. Nơi lưu trữ tập tin XML

Đường dẫn đến file XML trích xuất dữ liệu được quy định như bên dưới:

https://www.domain/ckns.xml

Lưu ý: Tên file xml cố định là "**ckns.xml**".